

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 10 NĂM HỌC 2024-2025

LỚP MGB C3

Giáo viên: Đỗ Thị Hải Minh - Phan Thị Đoan

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 30/9 đến 4/10)	Tuần 2 (Từ 7/10 đến 11/10)	Tuần 3 (Từ 14/10 đến 18/10)	Tuần 4 (Từ 21/10 đến 25/10)	Tuần 5 (Từ 28/10 đến 1/11)	Mục tiêu đánh giá
Đón trẻ Thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, quan tâm đến sức khỏe của trẻ, nhắc nhở trẻ chào cô, chào mẹ trước khi vào lớp. - Hướng dẫn trẻ thực hiện đúng các nề nếp: tự cởi giày, dép, ba lô vào đúng ngăn tủ của mình, để dép đúng chiều, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Tổ chức cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. * Tập thể dục theo nhạc chung của trường: - Khởi động: Vận động theo nhạc. - Trọng động: + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hai tay đưa trước lên cao. + Bụng – lườn: Đứng quay người sang hai bên. + Chân: Đứng khuyu gối + Bật: Chụm tách chân kết hợp hai tay đưa ngang lên cao. - Tập theo nhạc bài “Grumy bear” - Hồi tĩnh: Tập theo nhạc. - Thứ 2: Chào cờ và tập bài dân vũ: “Việt Nam ơi!” - Thứ 6: Tập bài dân vũ: “Việt Nam ơi!”					*PTTC: 5, 8, 9, 10, 11 *PTNT: 27, 28 *PTNN: 31, 43, 46
Trò chuyện	- Trò chuyện tìm hiểu về bản thân trẻ: họ, tên, tuổi, giới tính, ngày sinh nhật, đặc điểm hình dáng bên ngoài, người thân trong gia đình (bố, mẹ, anh , chị...) ứng xử phù hợp					

		với giới tính của bản thân? Con có điểm gì giống và khác bạn? - Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể, các giác quan và chức năng chính của chúng; cho trẻ quan sát tranh bé trai, bé gái, cho trẻ ngắm khuôn mặt mình trong gương để nhận biết các đặc điểm riêng của các bộ phận trên khuôn mặt mình (Mắt màu đen, khi cười má có lúm đồng tiền, răng trắng.....) - Trẻ ngắm khuôn mặt mình qua các biểu lộ cảm xúc trên khuôn mặt: cười vui, méu, tức giận, nheo mắt, mím môi.....) - Trò chuyện, xem tranh ảnh và vật thật, gọi tên về các loại thực phẩm, thức ăn hằng ngày (Thịt, cá, trứng, sữa, các loại rau củ, quả....) (MT 8). - Trẻ kể tên các món ăn trẻ thích (MT 9). - GD trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau (MT 10). - Trò chuyện cảm xúc của trẻ về ngày 20/10; - Trò chuyện với trẻ về gia đình thông qua ảnh trẻ mang tới, trò chuyện với trẻ về bản thân trẻ, những điều bé thích, bé không thích...					
Hoạt động học	Thứ 2	Văn học Truyện: Gấu con bị đau răng (Đọc truyện cho trẻ nghe)	Âm nhạc - VĐ: Soi gương - NH: Nghe nhạc không lời nước ngoài	Văn học Thơ: Cô và Mẹ <i>Trần Quốc Hoàn</i> (Dạy trẻ đọc diễn cảm)	Âm nhạc - DH kết hợp VĐ: Dạy bé vệ sinh cá nhân (Nhạc thiếu nhi Topkid)	Văn học Truyện: Lễ hội hóa trang trong rừng (Kể chuyện cho bé nghe)	
	Thứ 3	Khám phá Bé là ai? (MT 46)	Khám phá Những chiếc răng nhỏ xinh	Khám phá Mẹ yêu của bé (MT 28)	Khám phá Cùng bé vệ sinh răng miệng	Khám phá Lễ hội hóa trang	

			(Nước ngọt với men răng).				
	Thứ 4	LQVT Nhận biết tay phải – tay trái của bản thân (MT 27)	LQVT Dạy trẻ NB, PB phía trên – phía dưới của bản thân (MT 27)	LQVT Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1	LQVT Dạy trẻ nhận biết phân biệt nhiều hơn – ít hơn.	LQVT Ôn nhận biết tay phải, tay trái của bản thân (MT 27)	
	Thứ 5	Tạo hình Dán tóc của bé	Tạo hình Tô nét, tô màu bạn gái. (Mẫu)	STEAM Làm lọ hương thơm tặng mẹ	Tạo hình Tô nét- tô màu quả táo (Đề tài)	Tạo hình Tô màu nải chuối (Mẫu)	
	Thứ 6	PTVĐ - Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m). (MT 5) -TCVĐ: Chim bay cò bay.	PTVĐ Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m) - Bò chui qua cổng - TCVĐ: Ném bowling.	PTVĐ Bật liên tiếp vào 5 vòng. - TCVĐ: Lộn cầu vòng	PTVĐ Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng (MT 5) - TCVĐ: Chim bay cò bay	PTVĐ -Tung và bắt bóng -TCVĐ: Tín hiệu	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	HĐCĐ: Xem tranh ảnh trò chuyện những thực phẩm có lợi và có hại	HĐCĐ: Trò chuyện về tên gọi, chức năng, cách vệ sinh và bảo vệ các giác quan, bộ phận	- HĐCĐ: Trò chuyện, xem ảnh về mẹ và công việc của mẹ. - TCVĐ: Chồng nụ chồng hoa.	- HĐCĐ: Trò chuyện về cách vệ sinh cơ thể - TCVĐ: Mèo và chim sẻ	HĐCĐ: “Giao lưu Lễ hội hóa trang”	

		cho sức khỏe của trẻ. - TCVĐ: Lộn cầu vòng -Chơi với đồ chơi NT	trên cơ thể bé. - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Chơi với đồ chơi ngoài trời.		
Thứ 3	HĐCD: Cho trẻ soi gương và thể hiện các kiểu cảm xúc trên khuôn mặt - TCVĐ: Có bao nhiêu đồ vật? -Chơi với đồ chơi NT	HĐCD: Lắng nghe, âm thanh ở x.quanh khu vực trường. Phân loại âm thanh có lợi, có hại cho tai của bé. - TCVĐ: Gieo hạt. - Chơi tự chọn.	HĐCD: Nhận biết các mùi bằng khứu giác – Phân loại mùi có lợi và có hại cho sức khỏe -TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCD: Trò chuyện về cách chăm sóc và bảo vệ mắt - TCVĐ: Chim bay cò bay. - Chơi tự do.	HĐCD: Cảm nhận các đồ vật bằng xúc giác: Ấm, lạnh, nhẵn, sần, trơn, thô ráp....(Tiếp xúc bằng tay và cơ thể) - TCVĐ: Rong rải lên mây. - Chơi với đồ chơi ngoài trời		
Thứ 4	HĐCD: Vẽ phần khuôn mặt (cảm xúc) - TCVĐ: Trời tối trời sáng. -Chơi đồ chơi N.trời	HĐCD: Vẽ ngôi nhà của bé - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - Chơi đồ chơi N.Trời	HĐCD: Tạo mẫu tóc cho mẹ. - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - Chơi đồ chơi N.Trời	- HĐCD: Vẽ người - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. - Chơi với đồ chơi ngoài trời	- HĐCD: Vẽ phần đường zíc zắc. TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi với đồ chơi ngoài trời		

	Thứ 5	- HĐCĐ: Hoạt động Steam “Xếp khuôn mặt bằng các loại hạt, hạt” - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi đồ chơi ngoài trời	HĐCĐ: Hoạt động Steam “Tạo hình người từ bắp ngô” - TCVĐ: Tìm bạn thân - Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCĐ: Hoạt động Steam “Hạt tiêu chạy trốn” - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. - Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCĐ: Hoạt động Steam “Hình vẽ tàng hình” - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. - Chơi với đồ chơi ngoài trời	- HĐCĐ: Steam hoa nở trong nước. - TCVĐ: Bóng tròn to. - Chơi tự do	
	Thứ 6	Giao lưu hoạt động tập thể trong lớp - Bò trong đường hẹp. - Chạy về đích.	Giao lưu: Đóng kịch: Nhỏ củ cải.	Giao lưu hoạt động tập thể trong lớp - Bật tiến phía trước - TC: Tín hiệu	Giao lưu hoạt động tập thể trong khối - Bò trong đường hẹp. - Bật tiến phía trước - Chạy về đích.	Giao lưu Trò chơi dân gian - Oẳn tù tì - Câu ếch - Bịt mắt bắt dê	
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: Tuần 1: Góc xây dựng Xây khu nhà của bé. + Chuẩn bị: Gạch, cổng chào, bộ đồ lắp ghép bằng nhựa, bằng gỗ, cây, hoa, mô hình chơi ngoài trời, nhà.. Tuần 2: Góc gia đình Hướng dẫn trẻ các thao tác khi nấu ăn, tổ chức sinh nhật cho bé, cách bày và chuẩn bị bữa tiệc chung cho gia đình (MT 11) -Hướng dẫn trẻ cách xem và lựa chọn món ăn trong thực đơn của gia đình (MT 8, 9)						

	+ Chuẩn bị: đồ dùng gia đình: cốc, bát, chén, thực đơn. Tuần 3: Góc nghệ thuật Tô màu cơ thể bé, chân dung bạn trai, bạn gái, trang trí trang phục , tô màu khuôn mặt bạn trai, bạn gái, các biểu cảm của khuôn mặt, in bàn chân bàn tay, tô màu, nặn các loại quả hoặc thực phẩm mà bé thích ăn. + Chuẩn bị: Bút lông, màu sáp, màu nước, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, tranh củ quả, khuôn in, tranh khuôn mặt bé thể hiện biểu cảm trạng thái, chân dung bạn trai, bạn gái. Tuần 4: Góc học tập: - LQVT: Làm phiếu bài tập toán ôn số lượng 1 -2. Ứng dụng nhận biết tay phải, tay trái, xác định phía trên, phía dưới.. của bản thân (MT 27) , Làm phiếu bài tập phân biệt nhiều hơn - ít hơn; Làm phiếu bài tập và chơi bạn cờ xếp tương ứng 1 -; đếm các bộ phận trên cơ thể; đếm các ngón tay, ngón chân, tô màu chữ số 1,2,3 rỗng, tập viết số 1,2, chơi bàn cờ nhận hình, nhận số lượng, chơi xếp bóng theo màu quy định... + Chuẩn bị: Phiếu bài tập, bàn cờ nhận hình, nhận số lượng, chữ số rỗng, bóng... Góc phân vai: + Siêu thị -Bán các mặt hàng: thực phẩm, các món ăn chế biến sẵn... cho gia đình (Các mặt hàng có lợi cho sức khỏe (MT 8,9); thời trang cho bé, đồ chơi cho bé. - Đóng gói một số mặt hàng (Kẹo, bánh...) để giới thiệu với khách hàng. Trẻ kể tên được một số thực phẩm quen thuộc qua tranh ảnh, vật thật (Thịt, cá, rau, quả...)(MT 8,9) +LQVH: Xem tranh về bản thân trẻ, tập kể truyện theo tranh về bé; Xem tranh truyện về giữ gìn vệ sinh cơ thể; Hướng dẫn trẻ cách cầm sách đúng chiều, giở sách (MT 43); Làm sách tranh “5 giác quan của bé”; Làm sách tranh về các loại thực phẩm, thức ăn	
--	---	--

	hàng ngày (Thịt, cá, trứng, sữa, các loại rau củ, quả....) các món ăn trẻ thích về những gì bé thích; Làm truyện tranh: “Tôi là ai?” + Góc thực hành kỹ năng sống: Cách cầm bát thìa, xúc ăn, thao tác đánh răng trên học cụ, kỹ năng chuyển hạt bằng thìa to, cách đóng mở khuy bấm, cài khuy áo bằng bộ học cụ. + Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây trong góc thiên nhiên, gieo hạt đỗ. * Chuẩn bị: - Sách HD đi cầu thang; cởi, cất dép, đi dép; bê ghế, đứng lên ngồi xuống ghế; đóng mở cửa - Đồ chơi xây dựng (Hàng rào, cây xanh, cây hoa, các khối, các chi tiết lắp ghép), đồ chơi góc gia đình, đồ chơi nấu ăn, đồ chơi góc bán hàng. - NVL tự nhiên: Lá cây, lõi giấy, vỏ hộp sữa, chai nhựa , màu sáp, giấy thủ công, giấy bìa màu, hồ.. - Bộ số, phấn màu, bút màu, bút chì. - Các nguyên vật liệu giấy A4, giấy màu, đất nặn, tạp chí, báo cũ.. - Các loại sách báo - Trồng, phách tre, sắc xô, mũ biểu diễn...	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- KN tự phục vụ: Đi cầu thang, cởi và cất giày dép, cất ba lô, cách đứng lên ngồi xuống ghế, cách bê ghế, cách rửa tay, cách lấy nước uống, cách cài khuy áo, sử dụng bát thìa, cốc đúng cách không làm vãi cơm, tự xúc cơm ăn. Khuyến khích động viên trẻ ăn nhanh, hết suất để có cân nặng chiều cao đạt yêu cầu (MT 11) - Thực hiện thói quen hành vi văn minh: che miệng khi ho, hắt hơi; không cười đùa trong khi ăn, không làm vãi cơm, tự xúc cơm ăn.	

Hoạt động chiều		- Rửa tay trước khi ăn, ăn xong lau miệng. - Luyện kỹ năng lấy nước uống và uống nước.					
	Thứ 2	Dạy thơ: Lời chào	Trò chuyện về 1 số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản... - Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau (MT 10).	Ôn VĐMH: Soi gương	Ôn bài thơ: Cô và mẹ	Dạy trẻ ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh, không uống nước ngọt, nước có ga, ăn đồ ngọt để béo phì không có lợi cho sức khỏe	
	Thứ 3	Hướng dẫn cách chăm sóc và bảo vệ răng	- Hướng dẫn thực hành kỹ năng vặn mở nắp chai.	Hướng dẫn cách chăm sóc và bảo vệ đôi tai và mắt.	Hướng dẫn thực hành kỹ năng gấp quả bông bằng kẹp.	Hướng dẫn cách chăm sóc và bảo vệ răng	
	Thứ 4	- TCHT: Làm bài tập: Trang phục giống nhau (T7)	- TCHT: Làm bài tập: Nhận biết trên dưới, phía trước, phía sau của	- TCHT: Làm bài tập: Dạy trẻ ghép tương ứng 1-1 (T15)	-TCHT: Làm bài tập: Nhận biết một và nhiều (T9)	-TCHT: Làm bài tập: Nhận biết đồ vật có thể gây nguy	

	+ MT 10: 85% trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Minh Khang, Bảo Chi, Bảo Đăng, Minh Vũ, Khánh Bằng + MT 11: 80% trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Đức Huy, Bá Duy, Duy Anh, Trường Khang, Gia Hưng, Thanh Tùng, Minh Khuê. + MT 27: 75% trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Trường Khang, Gia Hưng, Khánh Bằng, Duy Anh, Đức Huy, Đào Minh Châu, Thanh Tùng + MT 28: 85% trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Bá Duy, Duy Anh, Khánh Bằng, Trường Khang, Khánh Vy + MT 31: 90% trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Bá Duy, Duy Anh. + MT 43: 85% trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Đức Huy, Trường Khang, Minh Khuê, Bảo Ngân, Linh Đan. + MT 46: 90 % trẻ đạt. MỘT SỐ TRẺ CHƯA ĐẠT: Đức Huy, Bá Duy, Duy Anh *Cần tổ chức các hoạt động củng cố, luyện tập đánh giá trẻ vào cuối tháng tiếp theo để trẻ đạt MT - Tăng cường hoạt động trò chuyện với trẻ mọi lúc, mọi nơi. - Tổ chức các hoạt động học, hoạt động chơi góc, hoạt động chiều, hoạt động thực hành để trẻ luyện tập. - Phối hợp với CMHS để hỗ trợ GD rèn kỹ năng cho trẻ.
--	--